TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày: 07-4-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Phượng;

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: *bà Tăng Thị Điền.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa: *ông Nguyễn Trân Quốc Vương - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST- HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn V**; sinh năm 1992; tên gọi khác: V Pê đê

Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố B, phường D, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: lớp 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2020 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: ông Phạm Văn Khiêm – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang. Có mặt;

* Người bị hại: chị Đặng Thị Kim L, sinh năm 1985. Vắng mặt;

Địa chỉ: khu phố 3, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan:

- Chị Lê Thị Kim N, sinh năm 2002. Vắng mặt;

Địa chỉ: ấp 16, xã Long Trung, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Bà Phan Thị M, sinh năm 1974. Vắng mặt;

Địa chỉ: khu phố 1, phường 2, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

- Ông Nguyễn Phương Q, sinh năm 1974. Vắng mặt;

Địa chỉ: khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968. Có mặt.

Địa chỉ: khu phố 2, phường 3, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 18/7/2020, Nguyễn Tuấn V đang chơi game tại Công ty TNHH trò chơi giải trí Đại L thuộc khu phố 1, phường 1, thị xã Cai Lậy, do đã thua hết tiền nên V nãy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị Lê Thị Kim N là nhân viên thu tiền của Công ty đang trông coi tiệm game, V lấy 02 tờ tiền mệnh giá 500.00 đồng đến nói với chị N cho đổi tiền lẻ , chị N lấy tiền để trong túi đeo trước bụng ra định điếm tiền cho V đổi thì liền dùng hai tay giật lấy số tiền chị N đang cầm và đi nhanh ra khỏi cửa lên xe đạp chạy đến Thánh Thất Cao Đài thì gặp ông Nguyễn Văn Q làm nghề chạy xe hon đa khách, V yêu cầu ông Q đi theo V đến 01 quán giải khát tại khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy để V gởi xe đạp và kêu ông Q chở V đến ngã ba Gò Lũy thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; V đưa cho ông Q 2.700.000 đồng nhờ trả cho bà Phan Thị M 2.000.000 đồng và trả cho 01 người tên Tâm(chưa rỏ họ, địa chỉ) 500.000 đồng, còn lại 200.000 đồng trả tiền xe cho ông Q; V sử dụng 4.000.000 đồng lắc tài xỉu thua hết rồi V quay về thị xã Cai Lậy trả nợ số tiền 5.000.000 đồng cho 01 người nói giọng Bắc (không rõ họ, tên, địa chỉ); V đem 7.000.000 đồng còn lại về đưa cho bà Nguyễn Thị T1 và kêu bà T1 dẫn V đến Công an thị xã Cai Lậy đầu thú.

Tài sản thu giữ: số tiền 18.030.000 đồng do bà T1 tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả, 01 xe đạp Martin màu xanh, 01 quần cụt và 01 áo thun màu trắng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả cho bà Đặng Thị Kim L là chủ tiệm game Đại L số tiền 18.030.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSTXCL ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Nguyễn Tuấn V ra trước Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy để xét xử về tội : "Cướp giật tài sảnh" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Tuấn V khai nhận vào khoảng 10 giờ ngày 18/7/2020 do thua tiền khi chơi game bắn thú tại tiệm game Đại L nên bị cáo nãy sinh ý định chiếm đoạt tiền của nhân viên trông coi tiệm tên N, bị cáo cầm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đến gần chị N đề nghị đổi tiền, trong khi chị N đang lấy tiền trong túi treo trước bụng thì bị cáo dùng tay giật lấy túi tiền và nhanh chóng chạy ra cửa lất xe đạp chạy khỏi tiệm, số tiền bị cáo chiếm đoạt được tổng cộng là 18.030.000 đồng đã sử dụng vào việc trả nợ, chơi lắc tài xỉu, tiêu xài, còn lại 7.000.000 đồng đưa cho bà T1 giao nộp tại Cơ quan Điều tra Công an thị xã Cai Lậy đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Ông Phạm Văn Khiêm phát biểu ý kiến bào chữa cho bị cáo: thống nhất tội danh, điều luật Cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết sau đây để áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo V hưởng khoan hồng của pháp luật, sớm về địa phương lo chí thú làm ăn: bị cáo không có tiền án, tiền sự; thuộc thành phần lao động; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục xong hậu quả; có người thân là liệt sĩ; bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Chị Đặng Thị Kim L, chị Lê Thị Kim N và ông Nguyễn Phương Q vắng mặt tại phiên tòa.

- Bà Nguyễn Thị T1 là mẹ ruột của bị cáo xác định đã nộp số tiền 11.030.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại Đặng Thị Kim L, đây là số tiền gia đình tự nguyện nên không yêu cầu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Cai Lậy giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 171, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự :

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội: "Cướp giật tài sản";

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V từ 02 năm đến 03 năm tù;

+ Trả lại cho bị cáo 01 xe đạp Marti, 01 cái áo thun va 01 cái quần cụt;

+ Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại Đặng Thị Kim L và người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan bà Phan Thị M, chị Lê Thị Kim N và ông Nguyễn Phương Q đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy nên không cần thiết phải hoãn phiên tòa để triệu tập những người này.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Tuấn V tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của chị Lê Thị Kim N là nhân viên trông coi quán game và trực tiếp quản lý số tiền do chị Đặng Thị Kim L giao bị V chiếm đoạt, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự địa phương; bị cáo V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt số tiền của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân do đam mê cờ bạc mà bị cáo cố ý thực hiện.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã thuyết phục người thân khắc phục xong hậu quả, bị cáo đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về ý thức chấp hành pháp luật: sau khi chiếm đoạt tiền tại tiệm game thì bị cáo tiếp tục đến Châu Thành, Tiền Giang tham gia lắc tài xỉu thua hết số tiền 4.000.000 đồng chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật và đam mê cờ bạc.

[4] Qua phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo V ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo bản thân thành công dân biết tôn trọng pháp luật; Đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xử lý vật chứng:

Xe đạp Martin, áo thun và quần cụt là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không L quan tội phạm nên trả lại cho bị cáo là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Trách Nệm dân sự:

Người bị hại chị Đặng Thị Kim L đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt do bị cáo và gia đình giao nộp khắc phục hậu quả và có đơn bãi nại trách Nệm dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy đã phân tích chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện; đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Phát biểu của ông Phạm Văn Khiêm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn V đã nêu những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử có xem xét klhi nghị án.

[10] Ông Nguyễn Phương Q và bà Phan Thị M nhận tiền do V đưa nhưng không biết tiền do V thực hiện hành vi phạm tội mà có nên không có dấu hiệu của tội phạm.

[11] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tách riêng hành vi chơi game đặt thú ăn thua bằng tiền của bị cáo Nguyễn Tuấn V tại tiệm game Đại L để xác minh, thu thập chứng cứ là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 171; Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 3 và khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội: "Cướp giật tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2020.

2/- Xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo 01 xe đạp MARTIN màu xanh, 01 cái quần cụt màu đen có viền màu xanh và chữ FITNEES, 01 cái áo thun màu trắng có Nều hoa văn chữ màu xanh, vàng, đen, trắng có chữ H-C-2XL

3/- Án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/- Quyền kháng cáo:

Bị cáo V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Bà T1 có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề L quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Chị Đặng Thị Kim L, chị Lê Thị Kim N và ông Nguyễn Phương Q vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Ánh Tuyết